

CHỈ THỊ

Về việc chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp

Trong những năm qua, tỉnh Vĩnh Phúc luôn xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh là một trong những ưu tiên hàng đầu trong công tác điều hành, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Số lượng doanh nghiệp trong tỉnh ngày càng lớn, nhiều doanh nghiệp hoạt động ổn định, không ngừng mở rộng sản xuất kinh doanh; các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp được quan tâm, từng bước được giải quyết, tháo gỡ,...

Tuy nhiên, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 của Vĩnh Phúc theo công bố của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tiếp tục giảm, xếp thứ vị trí thứ 25 trong tổng số 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đạt 68,29 điểm, giảm 0,52 điểm và giảm 10 bậc so với năm 2023, không hoàn thành mục tiêu đề ra (mục tiêu nằm trong nhóm 15 địa phương đứng đầu cả nước). Trong tổng số 10 chỉ số thành phần, chỉ có 02/10 chỉ số tăng điểm và thứ hạng¹, 01/10 chỉ số tăng điểm nhưng giảm thứ hạng², 07/10 chỉ số giảm điểm và giảm thứ hạng³. Đây là thứ hạng thấp nhất của tỉnh Vĩnh Phúc trong giai đoạn từ năm 2021 đến nay, là năm thứ ba liên tiếp có sự giảm cả về điểm số và thứ hạng.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 và Công điện số 63/CD-TTg ngày 12/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở,

¹ Các chỉ số: Tính minh bạch, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

² Chỉ số Đào tạo lao động.

³ Các Chỉ số: Gia nhập thị trường, Tiếp cận đất đai, Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng, Tính năng động, Thiết chế pháp lý và ANTT.

ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, cơ quan đơn vị liên quan trong tỉnh như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025...với tinh thần tiên phong, đổi mới mạnh mẽ, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt; nhằm tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, đóng góp vào tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, kiến tạo sự phát triển.

2. Mục tiêu

- Giảm tỷ lệ doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động. Tăng ít nhất 10% về số doanh nghiệp gia nhập thị trường (thành lập mới và quay trở lại hoạt động) so với năm 2024; số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường năm 2025 tăng dưới 10% so với năm 2024 và tiếp tục cải thiện trong những năm tiếp theo.

- Thu hút đầu tư phần đầu đạt tối thiểu 800 triệu USD vốn FDI và 5.000 tỷ vốn DDI, hướng tới mục tiêu tăng trưởng hai con số trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Chỉ số Năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Vĩnh Phúc tăng ít nhất 5 bậc, phần đầu vào nhóm 15 địa phương có chất lượng điều hành tốt nhất cả nước.

- Giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật trong năm 2025 theo yêu cầu tại Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Các sở, ngành, địa phương nghiên cứu kết quả đánh giá chỉ số PCI năm 2024 của tỉnh để tham mưu, đề xuất các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế và cải thiện chất lượng điều hành theo từng ngành, lĩnh vực và địa phương; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 6 năm 2025.

2. Xác định nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên thực hiện trong chương trình công tác. Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, đảm bảo nguyên tắc “nói đi đôi với làm”. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, gương mẫu thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là tính năng động, tiên phong trong thực thi công vụ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới. Chấm dứt tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính và các hoạt động khác liên quan đến cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước. Xử lý đối với các tập thể, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Công khai quy hoạch tỉnh, các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, các quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành, danh mục các dự án đầu tư,...trên trang, cổng thông tin điện tử của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước theo từng ngành, lĩnh vực. Hoàn thiện các ứng dụng tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

4. Giải quyết nhanh các thủ tục thành lập doanh nghiệp, đầu tư xây dựng cơ bản và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong triển khai dự án đầu tư, với tinh thần “3 có và 2 không” theo Thông báo số 149/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc (“3 có” là có lợi cho đất nước, có lợi cho người dân, có lợi cho doanh nghiệp trên cơ sở “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”; “2 không” là không có động cơ cá nhân, tham nhũng, tiêu cực và không để thất thoát, lãng phí tài sản của Nhà nước, của nhân dân, tài nguyên

của đất nước). Thường xuyên tổng hợp các vướng mắc, chồng chéo, rào cản về pháp lý đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh để kiến nghị tới các cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

5. Tập trung cải cách hành chính, đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng: Bố trí các cán bộ có năng lực kinh nghiệm để hướng dẫn hồ sơ. Công bố, công khai kịp thời các thủ tục hành chính, bao gồm các thủ tục hành chính nội bộ. Chuẩn hóa tối đa các bộ mẫu hồ sơ, quy trình, thủ tục. Đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin. Xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình. Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đạt và vượt mức tối thiểu theo quy định. Tăng cường trách nhiệm giải trình trong giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

6. Triển khai quyết liệt, có hiệu quả các chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp đã được ban hành như: Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng; Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh; Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước; Hỗ trợ doanh nghiệp tạo cơ hội, ổn định việc làm cho người lao động; Hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động; Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI; Hỗ trợ tư vấn pháp lý,... Tổ chức đối thoại định kỳ hàng quý với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm đối với các kiến nghị của doanh nghiệp.

7. Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên Cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Khi ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra phải xác định rõ tính chất, nội dung

và mức độ vi phạm. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để tiêu cực, nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

8. Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật. Quán triệt thực hiện đúng nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự, giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm và giải quyết vụ việc trong hoạt động kinh doanh theo quy định tại Điểm 2.3 Khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Điều 5 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

9. Thúc đẩy triển khai các chương trình, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển các mô hình kinh tế mới (kinh tế tuần hoàn, kinh tế sáng tạo, kinh tế chia sẻ), các ngành, lĩnh vực mới nổi (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, năng lượng mới, y sinh học, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí...).

10. Tăng cường công tác đấu tranh, trấn áp kiểm chế, làm giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các địa bàn giáp ranh; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc về an ninh trật tự ngay tại cơ sở, không để phát sinh vấn đề phức tạp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, tạo động lực thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Chỉ thị này; kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Sở Tài chính tổng hợp các nội dung liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ và Chỉ thị này trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh khi có yêu cầu.

3. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh nâng cao vai trò phản biện các cơ chế, chính sách có liên quan đến đầu tư kinh doanh của tỉnh; tuyên truyền đến hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh với tinh thần thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh; xây dựng thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước, đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức; kiên

quyết từ chối trả chi phí không chính thức, phản ánh kịp thời trong trường hợp bị gây khó khăn, gợi ý trả chi phí không chính thức.

4. Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Chỉ thị này./.

CHỦ TỊCH

Trần Duy Đông